

HỒ SƠ YÊU CẦU

Gói mua sắm dịch vụ Duy trì, chăm sóc cây xanh Trường Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời gian 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027

Chương I. CHỈ DẪN NHÀ THẦU

1. Giới thiệu gói thầu

- Tên gói thầu: **Duy trì, chăm sóc cây xanh Trường Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời gian 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027.**

- Tổng giá trị: 1.178.507.362 VNĐ

- Chủ đầu tư: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn Nhân lực

- Địa điểm: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn Nhân lực, Xã Sơn Đồng, Thành phố Hà Nội.

- Nguồn vốn: Vốn chi phí của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn Nhân lực

- Phương thức thực hiện hợp đồng: Trọn gói

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027

2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu:

a. Về điều kiện pháp lý:

- Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đầu tư, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;

- Hạch toán tài chính độc lập;

- Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;

b. Về năng lực kinh nghiệm:

- Nhà thầu có đăng ký kinh doanh phù hợp với yêu cầu về cung cấp của gói thầu.

- Đã cung cấp dịch vụ duy trì, chăm sóc cây xanh và giá trị dịch vụ tương đương gói thầu (Cung cấp bản photo Hợp đồng kèm theo).

* Giá trị tương đương được định nghĩa là hợp đồng có tổng giá trị đạt tối thiểu 58% dự toán của gói thầu này.

3. Yêu cầu về cung cấp

3.1: Phạm vi yêu cầu cung cấp dịch vụ duy trì, chăm sóc cây xanh bao gồm bởi các nội dung sau:

Mục 1: Phạm vi công việc duy trì, chăm sóc cây xanh bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung sau:

Số TT	Nội dung công việc	Yêu cầu kỹ thuật
I.	DUY TRÌ, CHĂM SÓC THẨM CỎ: 21.332 m² (Bao gồm: cỏ lạc và cỏ lá tre)	
1	Tưới nước thẩm cỏ	- Làm hàng ngày, trừ ngày mưa hoặc 02 ngày sau mưa to - Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm thẩm cỏ, nước tưới lấy từ giếng khoan bơm lên tưới trực tiếp hoặc nước mưa lấy từ nguồn cung cấp của trường tưới tại chỗ.
2	Cắt cỏ, phát thẩm cỏ, xén lẻ cỏ	- Phát thẩm cỏ thường xuyên, tối thiểu 2 lần/01 tháng. - Duy trì thẩm cỏ luôn bằng phẳng, đảm bảo chiều cao cỏ là 5cm. - Xén thẳng lẻ cỏ theo chu vi, cách bó via 10 cm. - Dọn vệ sinh nơi làm việc, thu dọn cỏ rác trong phạm vi 30 m.
3	Nhặt cỏ dại, làm cỏ tạp	- Làm hàng ngày. - Nhỏ sạch cỏ khác lẫn trong cỏ thuần chủng, đảm bảo thẩm cỏ

		-Nhỏ sạch cỏ khác lẫn trong cỏ thuần chủng, đảm bảo thảm cỏ được duy trì cỏ lẫn không quá 5% cỏ dại.
4	Trồng dặm cỏ	- Thay thế các chỗ cỏ chết hoặc bị dẫm nát, cỏ trồng dặm cùng giống với cỏ hiện hữu. - Đảm bảo sau khi trồng dặm thảm cỏ được phủ kín không bị mất khoảng.
5	Phun thuốc phòng trừ sâu cỏ	- Một lần/01 tháng. - Phun thuốc trừ sâu đảm bảo cỏ không bị sâu phá hoại.
6	Bón phân thảm cỏ	- Một lần/01 tháng. - Rải đều phân trên toàn bộ diện tích thảm cỏ. - Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
II	DUY TRÌ, CHĂM SÓC CÂY TRANG TRÍ: 3.916 m² (Bao gồm cây cảnh tạo hình, cây cảnh trở hoa, cây trồng chậu, cây bụi, khóm, hàng rào cảnh, đường viền, bồn hoa...)	
1	Tưới nước	- Làm hàng ngày, trừ ngày mưa hoặc 02 ngày sau mưa to - Dùng vòi phun cầm tay, tưới đều ướt đầm thảm cỏ, nước tưới lấy từ giếng khoan bơm lên tưới trực tiếp hoặc nước mưa lấy từ nguồn cung cấp của trường tưới tại chỗ.
2	Cắt tỉa	- Một lần/01 tháng.
3	Nhặt cỏ dại	- Làm hàng ngày.
4	Phun thuốc phòng trừ sâu	- Một lần/01 tháng. - Phun thuốc trừ sâu đảm bảo cây trang trí không bị sâu phá hoại.
5	Bón phân	- Một lần/01 tháng. - Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
6	Thay thế và bổ sung cây/hoa chết	- Một lần/01 tháng.
III	DUY TRÌ CHĂM SÓC CÂY BÓNG MÁT: 351 cây (Bao gồm cây đào tiên, nhội, xoài, bằng lăng, phượng, sấu, sung, osaka đỏ...)	
1	Tưới nước	- Làm hàng ngày, trừ ngày mưa hoặc 02 ngày sau mưa to.
2	Tỉa cành xăm cây	- Một lần/01 tháng.
3	Phun thuốc phòng trừ sâu	- Một lần/01 tháng. - Phun thuốc trừ sâu đảm bảo cây không bị sâu phá hoại.
4	Bón phân	- Một lần/01 tháng. - Dọn dẹp vệ sinh nơi làm việc sau khi thi công.
5	Chống đỡ cho cây thẳng, không bị nghiêng đổ	-Tất cả các cây cần chống đỡ. (Cọc chống cây do chủ đầu tư cung cấp)
IV	CÁC YÊU CẦU KHÁC	a. Nhân sự: - Nhà thầu cung cấp một đội gồm tối thiểu 06 công nhân chăm sóc hàng ngày đảm bảo khối lượng và chất lượng công việc. Lập danh sách công nhân để bên chủ đầu tư theo dõi và cấp quyền vào khuôn viên Trường. - Nhà thầu đảm bảo rằng công nhân kỹ thuật có đủ trình độ chuyên môn để chăm sóc cây cỏ luôn tươi tốt. Tổ trưởng có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm chăm sóc cây xanh. Công nhân được trang bị đồng phục công ty và thẻ công nhân. - Làm 06 ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 7.

		<p>b. Vật tư:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân bón: Phải có xuất xứ rõ ràng và được phép sử dụng theo quy định của Nhà nước, phân bón hóa học (VD : URE, NPK, DAP, Supe Lân Lâm Thao, Đầu Trâu, phân bón hữu cơ (Phân ủ từ cây cỏ, trấu, xơ dừa, phân bò khô)). - Thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật: Các loại thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật phải nằm trong danh mục được phép sử dụng theo quy định của Nhà nước, không gây hại cho môi trường. Nhà thầu phải thông báo cho bên chủ đầu tư biết chủng loại thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật và lịch trình phun thuốc sâu trước 03 ngày so với ngày bắt đầu phun thuốc. - Nhà thầu có thể sử dụng vôi bột nếu cần trong quá trình chăm sóc cây cỏ. <p>c. Máy móc, công cụ dụng cụ:</p> <p>Nhà thầu phải đảm bảo máy móc, công cụ dụng cụ hiện đại, gọn nhẹ, thẩm mỹ, năng suất cao và an toàn cho người sử dụng.</p> <p>Các vật dụng tối thiểu: Máy cắt cỏ, máy cưa cành, dụng cụ bảo hộ lao động./.</p> <p>d. Các công việc mang tính lựa chọn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn cho chủ đầu tư để cải tạo, nâng cấp hiện trạng từng hạng mục và tổng thể đảm bảo cảnh quan hợp lý và thẩm mỹ. - Thực hiện cải tạo miễn phí những hạng mục nhỏ lẻ trong phạm vi công việc duy tu chăm sóc. - Đánh số và phân loại cây lưu niên.
--	--	--

*** Ghi chú : Thuế suất VAT theo qui định hiện hành của nhà nước**

4. Thành phần của HSDX

HSDX do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm:

1. Đơn chào hàng theo **Mẫu số 01, Chương III**;
2. Hồ sơ năng lực kinh nghiệm theo quy định tại **Mục 2**
3. Đề xuất kỹ thuật: Theo quy định tại mục 3
4. Đề xuất tài chính: Nhà thầu đưa ra mức giá đề xuất và nêu điều kiện thanh toán cho toàn bộ các dịch vụ trong Yêu cầu về cung cấp quy định tại **Mục 3**; Trường hợp tại cột “đơn giá ” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện.

5. Thời gian có hiệu lực của HSDX:

Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày, kể từ hạn cuối ghi trên HSDX.

6. Nộp, tiếp nhận HSDX :

Nhà thầu nộp HSDX trực tiếp (01 bản gốc cùng 01 bản chụp) hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: **Nguyễn Thị Thủy** điện thoại 0908.280.778 email :thuynt9@vietinbank.vn – CB Phòng TCHCQT, phòng 307 – nhà Hiệu bộ – Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn nhân lực, xã Sơn Đồng – TP.Hà Nội không muộn hơn 09h00 ngày 02/03/2026.

Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp nhưng không làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà thầu thì căn cứ vào bản gốc để đánh giá. Trường hợp có sự sai khác giữa bản gốc và bản chụp dẫn đến kết quả đánh giá trên bản gốc khác kết quả đánh giá trên bản chụp, làm thay đổi thứ tự xếp hạng nhà thầu thì HSDX của nhà thầu bị loại.

7. Đánh giá HSDX và thương thảo hợp đồng

Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSDX. Nhà thầu có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

Chương II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSDX

1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSDX

1.1. Kiểm tra HSDX

- a) Kiểm tra số lượng bản chụp HSDX;
- b) Kiểm tra các thành phần của HSDX theo yêu cầu tại **Mục 4, Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu**;
- c) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết HSDX.

1.2. Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của HSDX

HSDX của nhà thầu được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- a) Có bản gốc HSDX;
 - b) Có đơn chào hàng được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của HSYC;
 - c) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào hàng phải đáp ứng yêu cầu nêu trong HSYC;
 - d) Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với bảng tổng hợp giá chào, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn Nhân lực;
 - đ) Thời gian có hiệu lực của HSDX đáp ứng yêu cầu nêu tại **Mục 5, Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu**;
 - e) Nhà thầu bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại **Mục 2, Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu**.
- Nhà thầu có HSDX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực, kinh nghiệm.

2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm, kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí Đạt/không đạt để đánh giá năng lực và kinh nghiệm theo **Mục 2, Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu**.

3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
1. Quy trình duy trì, chăm sóc		
Quy trình duy trì, chăm sóc thăm có	Nhà thầu có quy trình rõ ràng, chi tiết, phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Nhà thầu không có hoặc quy trình không rõ ràng, chi tiết, phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Không đạt
Quy trình duy trì, chăm sóc cây trang trí	Nhà thầu có quy trình rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu	Đạt
	Nhà thầu không có hoặc quy trình không rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt	
	thầu	
Quy trình duy trì, chăm sóc cây bóng mát	Nhà thầu có quy trình rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu	Đạt
	Nhà thầu không có hoặc quy trình không rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu	Không đạt
Kế hoạch bố trí nhân sự.	Nhà thầu có kế hoạch bố trí nhân sự rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu	Đạt
	Nhà thầu không có kế hoạch bố trí nhân sự hoặc có nhưng không rõ ràng, chi tiết, phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu	Không đạt
2. Hóa chất sử dụng		
Danh mục hóa chất (tên hóa chất, số lượng, nguồn gốc, xuất xứ)	Có đầy đủ và phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Không đạt
4. Thiết bị công cụ, dụng cụ sử dụng		
Danh mục Thiết bị công cụ, dụng cụ sử dụng phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Có đầy đủ và phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không phù hợp với yêu cầu của gói thầu	Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt . Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		

4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Cách xác định giá chào thấp nhất theo các bước sau:

Bước 1: Xác định giá chào;

Bước 2: Sửa lỗi thực hiện theo quy định tại ghi chú (1);

Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch thực hiện theo quy định tại ghi chú (2);

Bước 4: Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5: Xếp hạng nhà thầu. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) và cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Ghi chú:

(1) Sửa lỗi: Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:

a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSYC và được thanh toán theo đúng giá đã chào.

b) Các lỗi khác:

- Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSYC thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;

- Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSYC;

- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu "," (dấu phẩy) thay cho dấu "." (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi bên mời thầu cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá nhà thầu chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;

- Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;

- Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch:

Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong HSDX của nhà thầu có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong HSDX của nhà thầu có sai lệch không có đơn giá thì lấy mức đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các HSDX của nhà thầu khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong HSDX của các nhà thầu vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của gói thầu làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp chỉ có một nhà thầu duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong HSDX của nhà thầu này; trường hợp HSDX của nhà thầu không có đơn giá tương ứng thì lấy mức đơn giá trong dự toán của gói thầu được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

Chương III. CÁC BIỂU MẪU KÈM THEO

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG⁽¹⁾

Ngày: ... [Điền ngày tháng năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: Duy trì, chăm sóc cây xanh Trường Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời gian 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn Nhân lực

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu và văn bản sửa đổi hồ sơ yêu cầu số ... [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi nhận được, chúng tôi, ... [Ghi tên nhà thầu], có địa chỉ tại ... [Ghi địa chỉ của nhà thầu] cam kết thực hiện gói thầu ... [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là ... [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]⁽²⁾ cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là 12 tháng.

Chúng tôi cam kết:

1. Chi tham gia trong hồ sơ đề xuất này với tư cách là nhà thầu chính.



2. Không đang trong quá trình giải thể, không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của Pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không thực hiện hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.
5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ đề xuất là trung thực.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của hồ sơ yêu cầu (nếu có).

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong 30 ngày, kể từ hạn cuối nhận HSDX.

Đại diện hợp pháp của nhà thầu⁽⁴⁾

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nhà thầu lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của bên mời thầu, nhà thầu, thời gian có hiệu lực của Hồ sơ đề xuất, được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào hàng ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho chủ đầu tư.

(3) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào hàng phải phù hợp với đề xuất về kỹ thuật và yêu cầu về tiến độ nêu tại Mục 1 Chương I – Chỉ dẫn nhà thầu.

(4) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền).

Mẫu số 02

DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

..., ngày ... tháng ... năm ...

Hợp đồng số: ...

Gói thầu: Duy trì, chăm sóc cây xanh Trường Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong thời gian 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027

- Căn cứ *[Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13]*;

- Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của ... về việc phê duyệt lựa chọn nhà thầu gói thầu ... *[Ghi tên gói thầu]* và thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu số ... ngày ... tháng ... năm ... của *[Bên mời thầu]*;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư/bên mời thầu (sau đây gọi là Bên A)

Tên chủ đầu tư/bên mời thầu: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Trường Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Địa chỉ: Xã Sơn Đồng – TP Hà Nội

Điện thoại: 0473006688


Mã số thuế: 0100111948-159

Đại diện là ông/bà: Phan Anh Ninh

Chức vụ: Phó Giám đốc

(Theo Văn bản ủy quyền số 1258/UQ-HĐQT-NHCT – PCTTI ký ngày 12/10/2022 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam)

Bên B: Tên nhà thầu *[Ghi tên nhà thầu trúng thầu]*:



Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

Email:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là Ông/Bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ... ngày ... tháng ... năm ... (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện việc cung cấp dịch vụ Duy trì, chăm sóc cây xanh Trường ĐT&PTNNL trong thời gian 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027. Phạm vi, yêu cầu công việc duy trì, chăm sóc cây xanh được quy định trong mục 3 Yêu cầu về cung cấp của Hồ sơ yêu cầu).

Điều 2. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 4 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

Điều 3. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

Điều 4. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán

Giá hợp đồng: ...*[Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ]*.

Phương thức thanh toán :

Hình thức thanh toán ...

Thời hạn thanh toán ...

Số lần thanh toán ... *[Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phần công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng]*.

Điều 5. Loại hợp đồng: Trọn gói

Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng

Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng từ 01/04/2026 đến 01/04/2027

Điều 7. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng

Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau: ... *[Ghi các trường hợp mà hợp đồng có thể được điều chỉnh cho phù hợp với tính chất của gói thầu]*.

Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

Điều 8. Chấm dứt hợp đồng

Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

Bên B bị phá sản, giải thể;

Các hành vi khác (nếu có).

Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 9. Giải quyết tranh chấp

Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: ... *[Ghi cụ thể thời gian]* kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: ... *[Ghi cơ chế xử lý tranh chấp]*.

Điều 10. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ... *[Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng]*.

Hợp đồng tự động được thanh lý ngay sau khi hai bên hoàn tất các nghĩa vụ cũng như trách nhiệm được quy định trong hợp đồng mà không có ý kiến khác bằng văn bản.

Hợp đồng được lập thành ... bộ, Bên A giữ ... bộ, Bên B giữ ... bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
BÊN A**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA
BÊN B**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]